

Bản án số: 264/2024/DS-PT

Ngày: 22/4/2024

*V/v: Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Như Lâm

Các thẩm phán: Ông Chu Tuấn Anh

Ông Trương Chí Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 623/2023/TLPT-DS ngày 20/12/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” do bản án dân sự sơ thẩm số 80/2023/DS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 54/2024/QĐXX-PT ngày 25/01/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank)

Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Thuận - Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản - (*Giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020*).

Ông Thuận ủy quyền tham gia tố tụng cho: Ông Phạm Đức Anh - Chuyên viên tố tụng khách hàng cá nhân - (*Theo Giấy ủy quyền số 3563/UQ - PVB ngày 01/02/2023*).

2. Bị đơn:

2.1. Bà Phạm Thị Thiết; sinh năm: 1988; vắng mặt tại phiên tòa.

2.2. Ông Nguyễn Đức Thịnh; sinh năm: 1971; vắng mặt tại phiên tòa

Bà Thiết, ông Thịnh có hộ khẩu thường trú: Tập thể J112, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

3. Người kháng cáo, kháng nghị: Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank) là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai tại Tòa án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank) do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 24/11/2017 PVcomBank - Chi nhánh Đông Đô và bên vay là bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh đã ký kết Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, với các điều khoản như sau:

- Số tiền vay là 4.800.000.000 VNĐ (Bốn tỷ tám trăm triệu đồng).
- Thời hạn cho vay: 240 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên.
- Mục đích sử dụng vốn vay: Vay thanh toán tiền mua nhà.
- Ngày giải ngân: 27/11/2017.
- Phương thức giải ngân: Chuyển khoản vào tài khoản số 101000262103 mở tại PVcomBank Chi nhánh Láng Hạ, người thụ hưởng Đỗ Thị Như Quỳnh.

Lãi suất: Từ ngày 27/11/2017 đến ngày 26/5/2018, lãi suất bằng 7,3%/năm; Từ ngày 27/5/2018, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi Đại Chúng lĩnh lãi cuối kỳ của khách hàng cá nhân, có loại tiền bằng VNĐ, kỳ hạn 13 tháng theo Biểu lãi suất huy động của Ngân hàng Công bố từng thời kỳ + Biên độ 4%/năm.

+ Lãi suất trong hạn: Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi Khế ước nhận nợ.

+ Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc đến hạn nhưng không được Bên vay trả nợ đúng hạn.

- Lãi suất chậm trả lãi: Theo quy định của Ngân hàng nhưng không vượt quá 10%/năm.

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Thực hiện theo nội dung đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, PVComBank đã giải ngân cho ông Thịnh, bà Thiết vay tổng số tiền 4.800.000.000 đồng (theo Khế ước nhận nợ đã nêu trên).

Tài sản bảo đảm cho Hợp đồng cho vay trên: là Quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở số 10119378031, hồ sơ gốc số 2613.2004. QĐUB/8229.2004 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 28/4/2004 cho bà Trần Thị Hằng và chồng là ông Nguyễn Quang Minh. Đăng ký sang tên cho ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh quận Long Biên, Thành phố Hà Nội ngày 16/9/2016.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Thịnh và bà Thiết đã trả được cho PVComBank tổng số tiền là 4.889.193.600 đồng, trong đó: Nợ gốc là 4.799.999.999 đồng; nợ lãi là 89.193.601 đồng. Sau đó, ông Thịnh và bà Thiết đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. PVComBank đã nhiều lần đôn đốc, gửi thông báo và làm việc nhưng bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh không thực hiện thanh toán theo yêu cầu của Ngân hàng.

Ngày 22/02/2019, PVComBank đã thu giữ tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở số 10119378031, hồ sơ gốc số 2613.2004. QĐUB/8229.2004 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 28/4/2004 cho bà Trần Thị Hằng và chồng là ông Nguyễn Quang Minh. Đăng ký sang tên ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh quận Long Biên, Thành phố Hà Nội ngày 16/9/2016.

Đến ngày 14/12/2019 PVComBank đã phối hợp với đơn vị đấu giá độc lập tổ chức bán đấu giá thành công tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ của ông Thịnh và bà Thiết. Giá trị sau khi bán đấu giá tài sản đã được thanh toán vào khoản nợ gốc của Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 24/11/2017, số gốc nợ còn lại của hợp đồng là: 1 đồng.

Đến nay, ông Thịnh và bà Thiết đã trả được cho PVComBank tổng số tiền nợ của Hợp đồng cho vay là 4.889.193.600 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ tám trăm tám mươi chín triệu một trăm chín mươi ba nghìn sáu trăm nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc: 4.799.999.999 đồng; nợ lãi là: 89.193.601 đồng.

Nay ông Thịnh, bà Thiết còn nợ PVComBank đối với Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ đã ký với PVComBank ngày 27/11/2017, tạm tính đến ngày 18/8/2023 là: 2.336.058.384 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc là: 1 đồng.

+ Lãi quá hạn là: 2.336.058.383 đồng.

2. Ngoài ký Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ nêu trên, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô cấp tín dụng cho bà Phạm Thị Thiết theo Đơn đề nghị phát hành Thẻ kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank MasterCard số 17112810455154-TTD/PVB ký ngày 28/11/2017 (Sau đây gọi tắt là “Hợp đồng thẻ tín dụng”), chi tiết như sau:

- Số thẻ tín dụng: 511962** ** 4598
- Ngày cấp: 29/11/2017
- Loại Thẻ: MasterCard (Thẻ tín dụng quốc tế)
- Hạn mức Thẻ: 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu đồng).
- Mục đích cấp Thẻ: Tiêu dùng cá nhân
- Hiệu lực Thẻ: tháng 11/2017
- Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo Bản điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng của PVComBank.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Thiết đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 118.124.863 đồng.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, từ ngày kích hoạt Thẻ đến nay bà Thiết đã thanh toán được cho PVComBank 3.857.771 đồng. Thứ tự thanh toán áp dụng theo Điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của PVcombank, kể từ ngày chuyển nợ quá hạn sẽ thanh toán theo thứ tự gốc trước, lãi sau.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Thiết vẫn không có thiện chí trả số tiền nợ còn lại của Thẻ tín dụng là 114.267.092 đồng cho PVcombank. Do bà Thiết vi

phạm nghĩa vụ thanh toán, không thanh toán đầy đủ cho PVComBank theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 25/01/2018 PVComBank đã chuyển khoản nợ Thẻ của bà Phạm Thị Thiết sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn (khoản 25 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngày 26/01/2018 PVComBank ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ Thẻ chưa thanh toán của bà Phạm Thị Thiết, cụ thể như sau:

Tính đến ngày 18/8/2023 bà Phạm Thị Thiết còn nợ PVcombank tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi là 2.333.567.279 đồng, trong đó tiền nợ gốc là: 114.267.093 đồng; lãi trong hạn là: 602.533.677 đồng; lãi quá hạn là: 1.616.766.509 đồng.

Mặc dù PVcombank đã yêu cầu bà Thiết có trách nhiệm thanh toán cho PVcombank, tuy nhiên bà Thiết vẫn không thanh toán cho PVcombank, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Nay để đảm bảo quyền lợi của PVComBank, PVComBank đã làm đơn khởi kiện ông Thịnh và bà Thiết đến Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, đề nghị Tòa án giải quyết những nội dung sau:

1. Buộc bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải thanh toán trả ngay cho PVComBank số tiền nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/VB-CNĐĐ ngày 24/11/2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, tạm tính đến ngày 18/8/2023 là: 2.336.058.384 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc là: 1 đồng.

+ Lãi quá hạn là: 2.336.058.384 đồng.

2. Buộc bà Phạm Thị Thiết phải thanh toán trả ngay cho PVComBank toàn bộ nghĩa vụ nợ còn lại theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 17112810455154-TTD/PVB ngày 28/11/2017, tạm tính đến ngày 18/8/2023 là 2.333.567.279 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc là: 114.267.093 đồng.

+ Lãi trong hạn là: 602.533.677 đồng.

+ Lãi quá hạn là: 1.616.766.509 đồng.

Tổng cộng cả gốc và lãi của Hợp đồng cho vay cùng Khế ước nhận nợ và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng là: 4.669.625.633 đồng (bốn tỷ, sáu trăm sáu mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng).

3. Buộc bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải trả cho PVcombank các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo các Hợp đồng cho vay và Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, kể từ ngày 19/8/2023 cho đến khi tất toán xong các khoản nợ cho PVComBank.

4. Trong trường hợp bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh không thanh toán được ngay toàn bộ nghĩa vụ nợ, thì PVcombank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu hợp pháp của bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh tại PVComBank. Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh: Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác để bà Thiết và ông Thịnh biết những vấn đề cụ thể mà PVcombank yêu cầu Tòa án giải quyết, đồng thời triệu tập ông Thịnh và bà Thiết đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn. Tuy nhiên, ông Thịnh và bà Thiết không có mặt theo Thông báo triệu tập của Tòa án để viết bản tự khai, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của PVcombank, không cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ, không chứng minh để tự bảo vệ hoặc nhờ người khác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình, không đưa ra yêu cầu phản tố, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải.

Tại bản án dân sơ sơ thẩm số 80/2023/DS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) đối với bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh, về việc: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng”:

Buộc bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) tổng số tiền nợ gốc và lãi của Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 24/11/2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, tạm tính đến ngày 23/9/2023 là **2.351.528.228 đồng (Hai tỷ, ba trăm năm mươi một triệu, năm trăm hai mươi tám nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng)**; trong đó:

Nợ gốc là 1 đồng;

Lãi trong hạn là 1.505.173.860 đồng;

Lãi quá hạn là 182.835.792 đồng;

Lãi chậm trả là: 663.518.575 đồng.

Bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền lãi trong hạn chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/VB-CNĐĐ ngày 24/11/2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, kể từ ngày kế tiếp của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 24/9/2023 cho đến khi bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank).

Buộc bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) số tiền nợ gốc và một khoản nợ lãi của Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 17112810455154-TTD/PVB ngày 28/11/2017, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 23/9/2023 là: **206.586.968 đồng (Hai trăm linh sáu triệu, năm trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm sáu mươi tám đồng)**, trong đó: Nợ gốc là 114.267.093 đồng; nợ lãi là: 92.319.875 đồng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn là PVcombank kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ tiền gốc và lãi, các

loại phí phát sinh của Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế tính đến ngày 23/9/2023 là 2.603.791.845 đồng, cụ thể: nợ gốc là 114.267.093 đồng, nợ lãi là 641.129.504 đồng và các loại phí là 1.848.395.248 đồng. Buộc bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải trả cho PVCombank các khoản nợ lãi, phí phát sinh theo các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/09/2023 cho đến khi tất toán các khoản vay tại PVCombank.

- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Nguyên đơn kháng cáo trong hạn luật định.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án và đánh giá chứng cứ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm số 80/2023/DS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án trên cơ sở thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời khai của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

1.1 Về thẩm quyền:

Tại điểm h của Bản điều khoản và điều kiện cấp tín ký ngày 24/11/2017 (Văn bản này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ ký ngày 24/11/2017 gọi tắt là Hợp đồng) giữa PVcombank và bị đơn ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết có thoả thuận về cơ quan giải quyết tranh chấp như sau: “ Trường hợp không giải quyết thông qua thương lượng được, hai bên thỏa thuận lựa chọn giải quyết tranh chấp tại Tòa án nơi cư trú, làm việc của nguyên đơn (trong trường hợp nguyên đơn là cá nhân) hoặc nơi có trụ sở của nguyên đơn (trường hợp nguyên đơn là tổ chức). Trụ sở của Ngân hàng được hiểu là trụ sở chính hoặc trụ sở của Phòng giao dịch hoặc Chi nhánh đã ghi tại phần giới thiệu của Hợp đồng”. Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có địa chỉ tại 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thụ lý giải quyết tại cấp sơ thẩm là có căn cứ.

1.2. Về quan hệ pháp luật:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcombank) khởi kiện ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông Thịnh, bà Thiết phải trả số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 24/11/2017 ký giữa PVcombank với ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết và Đơn đề nghị phát hành Thẻ kèm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank MasterCard số 17112810455154-TTD/PVB

ký ngày 28/11/2017, giữa PVcombank với bà Phạm Thị Thiết. Số tiền tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ cùng Đơn đề nghị phát hành Thẻ kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế PVcomBank MasterCard số 17112810455154-TTD/PVB, đã ký giữa các bên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là có căn cứ.

1.3. Về thời hiệu khởi kiện:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam và ông Nguyễn Đức Thịnh, bà Phạm Thị Thiết ký Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 24/11/2017. Tại Giấy nhận nợ kèm theo, các bên thỏa thuận về ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 27/11/2037. Quá trình thực hiện Hợp đồng, do ông Thịnh, bà Thiết vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 19/5/2023 PVcombank nộp Đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm. Theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án còn thời hiệu khởi kiện.

[2]. Về hình thức:

Ngày 23/9/2023 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm và tuyên án. Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 03/10/2023 nguyên đơn là PVcombank nộp đơn kháng cáo là trong thời hạn quy định tại Khoản 1 điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, người kháng cáo đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo là hợp lệ, vụ án được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[3]. Về nội dung kháng cáo: Xét kháng cáo của nguyên đơn

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn PVcombank có yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết buộc ông Thịnh, bà Thiết phải thanh toán nốt khoản nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 17112810455154-TTD/PVB ngày 28/11/2017 với số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2023 là 2.603.791.845 đồng, trong đó: Nợ gốc là: 114.267.093 đồng; lãi trong hạn là: 641.129.504 đồng; lãi quá hạn (chính là các loại Phí phạt) là: 1.848.395.248 đồng. Với yêu cầu này của Ngân hàng Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 28/11/2017, bà Thiết có ký với PVcombank hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng. Ngân hàng đã cấp 01 thẻ tín dụng Master card cho bà Thiết với hạn mức 120.000.000 đồng. Việc hai bên xác lập hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm giao kết và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với nhau theo đúng cam kết.

* Đối với dư nợ gốc: Quá trình sử dụng thẻ, bà Thiết đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 118.124.863 đồng. Bà Thiết đã thanh toán được cho PVcomBank 3.857.771 đồng, sau đó vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không thanh toán đầy đủ cho PVcomBank theo thông báo giao dịch hàng tháng.

Như vậy, bà Thiết còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 114.267.093 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của PVcomBank về việc yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng là 114.267.093 đồng là có căn cứ.

* Đối với việc trả lãi theo thỏa thuận giữa hai bên: Về lãi trong hạn, PVcomBank tính lãi của số nợ gốc (cuối kỳ) theo mức lãi suất trong hạn là

1,84%/tháng tức 22%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn áp dụng đối với Thẻ tín dụng, tiền lãi chưa trả cũng như các tiền phí chưa trả cộng thành tiền gốc để tính lãi của kỳ sau là không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

Lãi trong hạn: Tính từ thời điểm bà Thiết rút tiền là ngày 02/12/2017 đến ngày 16/03/2018=104 ngày x 22%/năm x 114.267.093 đồng: 360 ngày=7.262.308 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 16/03/2018, chấm dứt quyền sử dụng Thẻ trước hạn của bị đơn và thu hồi nợ trước hạn. *Do vậy, từ sau ngày 16/03/2018 không thể tiếp tục tính lãi quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng Thẻ tín dụng đã ký kết giữa hai bên.*

Tính từ ngày 17/03/2018, bị đơn tiếp tục vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ tức vi phạm nghĩa vụ chậm trả nên buộc bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho PVcombank với mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố có hiệu lực tại thời điểm xét xử (Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010), với số tiền lãi là: $(9\% \times 150\%) \times 114.267.093 \text{ đồng} \times 1.985 \text{ ngày} : 360 \text{ ngày} = 85.057.567 \text{ đồng}$.

Từ những phân tích trên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn PVcombank về khoản tiền lãi đối với khoản nợ từ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 17112810455154-TTD/PVB ngày 28/11/2017 là có căn cứ.

Tổng số tiền lãi của Thẻ tín dụng có đủ căn cứ để chấp nhận là 92.319.875 đồng (tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm).

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm số 80/2023/DS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội không kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcombank).

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận.

4.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 308; Điều 147; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 274; Điều 280; Điều 471; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng với khách hàng (Ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước);

- Thông tư số 12/2010/TT - NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Giữ nguyên quyết định của bản án dân sự sơ thẩm số 80/2023/DS-ST ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và quyết định cụ thể như sau:

1.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) đối với bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh, về việc: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng”.

1.2. Buộc bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) tổng số tiền nợ gốc và lãi của Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/PVB-CNĐĐ ngày 24/11/2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, tạm tính đến ngày 23/9/2023 là **2.351.528.228 đồng (Hai tỷ, ba trăm năm mươi một triệu, năm trăm hai mươi tám nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng)**; trong đó:

Nợ gốc là 1 đồng;

Lãi trong hạn là 1.505.173.860 đồng;

Lãi quá hạn là 182.835.792 đồng;

Lãi chậm trả là: 663.518.575 đồng.

1.3. Bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền lãi trong hạn chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 484/2017/HĐTD/VB-CNĐĐ ngày 24/11/2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 27/11/2017, kể từ ngày kế tiếp của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 24/9/2023 cho đến khi bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank).

1.4. Buộc bị đơn bà Phạm Thị Thiết và ông Nguyễn Đức Thịnh phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) số tiền nợ gốc và một khoản nợ lãi của Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 17112810455154-TTD/PVB ngày 28/11/2017, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 23/9/2023 là: **206.586.968 đồng (Hai trăm linh sáu triệu, năm trăm tám mươi sáu nghìn, chín trăm sáu mươi tám đồng)**, trong đó: Nợ gốc là 114.267.093 đồng; nợ lãi là: 92.319.875 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

2.1. Về án phí sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Đức Thịnh và bà Phạm Thị Thiết phải chịu 83.163.000 đồng (Tám mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 79.945.000 đồng (Bảy mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) đối với phần yêu cầu không được chấp nhận. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 55.052.000 đồng mà nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) đã nộp - theo biên lai số AA/2020/0052410 ngày 22/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) còn phải nộp thêm số tiền án phí là 24.893.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn đồng).

2.2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0052586 ngày 04/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Như Lâm